

Số: 2222/QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày 28 tháng 6 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Cải tạo, sửa chữa và nâng cấp trụ sở làm việc Ban quản lý rừng phòng hộ Sông Lò.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 3100/QĐ-UBND ngày 17/8/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương cải tạo, sửa chữa và nâng cấp trụ sở làm việc của một số đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 3240/SXD-QLN ngày 21/6/2017 về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Cải tạo, sửa chữa và nâng cấp trụ sở làm việc Ban quản lý rừng phòng hộ Sông Lò,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Cải tạo, sửa chữa và nâng cấp trụ sở làm việc Ban quản lý rừng phòng hộ Sông Lò, với những nội dung sau:

1. Tên công trình: Cải tạo, sửa chữa và nâng cấp trụ sở làm việc Ban quản lý rừng phòng hộ Sông Lò.

3. Loại, cấp công trình: Công trình dân dụng, cấp III.

4. Chủ đầu tư: Ban quản lý rừng phòng hộ Sông Lò.

5. Địa điểm xây dựng: Xã Trung Tiến, huyện Quan Sơn.

6. Các giải pháp thiết kế chủ yếu:

- Bóc bỏ toàn bộ lớp trát tường ngoài nhà, sau đó trát lại bằng vữa xi măng mác 75#. Bóc bỏ 40% lớp trát vữa tường trong nhà, trát lại bằng vữa xi măng mác 50#.

- Cao bỏ 60% lớp vôi vè tường trong nhà và toàn bộ lớp vôi vè trần nhà. Sơn lại toàn bộ tường trong, ngoài, dầm và trần nhà bằng 1 lớp lót và 2 lớp phủ.
- Thay thế toàn bộ lớp gạch lát, lát lại bằng gạch Ceramic kích thước 400x400mm. Riêng nền khu vệ sinh lát gạch chống trơn kích thước 300x300mm.
- Thay thế toàn bộ hệ thống điện; dây thay thế có tiết diện 2x1,5mm² và 2x2,5mm².

(Nội dung chi tiết theo hồ sơ thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và dự toán của Sở Xây dựng kèm theo Tờ trình số 3240/SXD-QLN ngày 21/6/2017)

7. Tổng dự toán xây dựng công trình: 499.269.000 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm chín mươi chín triệu, hai trăm sáu mươi chín nghìn đồng chẵn).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 385.339.000 đồng.
- Chi phí quản lý dự án: 11.497.115 đồng.
- Chi phí tư vấn ĐTXDCT: 53.333.710 đồng.
- Chi phí khác: 25.324.782 đồng.
- Chi phí dự phòng: 23.774.730 đồng.

(Có phụ biểu chi tiết kèm theo)

8. Nguồn vốn: Từ nguồn sự nghiệp kinh tế trong dự toán ngân sách hàng năm của tỉnh theo Quyết định số 3100/QĐ-UBND ngày 17/8/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương cải tạo, sửa chữa và nâng cấp trụ sở làm việc của một số đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Thanh Hóa.

9. Hình thức quản lý dự án: Theo quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 2. Căn cứ vào Điều 1 Quyết định này, các đơn vị sau đây có trách nhiệm:

- Ban quản lý rừng phòng hộ Sông Lò căn cứ nội dung phê duyệt tại Điều 1, Quyết định này tổ chức thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành về đầu tư xây dựng.

- Các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài Chính, Xây dựng, Nông nghiệp và PTNT và đơn vị có liên quan theo chức năng nhiệm vụ được giao theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc Ban quản lý rừng phòng hộ Sông Lò thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài Chính, Xây dựng, Nông nghiệp và PTNT; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Ban quản lý rừng phòng hộ Sông Lò; Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, NN.
(MC54)

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Quyền

Phụ biểu chi tiết: BẢNG TỔNG HỢP DỰ TOÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH
Công trình: Cải tạo, sửa chữa và nâng cấp trụ sở làm việc
Bán quản lý rừng phòng hộ Sông Lô

(Kèm theo Quyết định số: ~~2223~~ /QĐ-UBND ngày 18 / 6 /2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

Đơn vị tính: Đồng

TT	NỘI DUNG CHI PHÍ	Giá trị trước thuế	Thuế GTGT	Giá trị sau thuế	Ký hiệu
I	CHI PHÍ XÂY DỰNG	350.308.182	35.030.818	385.339.000	Gxd
1	Trụ sở làm việc	350.308.182	35.030.818	385.339.000	
II	CHI PHÍ QUẢN LÝ DỰ ÁN	11.497.115	-	11.497.115	Gqlđa
III	CHI PHÍ TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG	48.485.191	4.848.519	53.333.710	Gtv
1	Chi phí khảo sát hiện trạng	8.694.204	869.420	9.563.624	
2	Chi phí lập báo cáo kinh tế kỹ thuật	22.770.032	2.277.003	25.047.035	
3	Chi phí thẩm tra thiết kế BVTC	2.000.000	200.000	2.200.000	
4	Chi phí thẩm tra dự toán	2.000.000	200.000	2.200.000	
5	Chi phí lập HSMT & đánh giá HSDT xây lắp	1.513.331	151.333	1.664.664	
6	Chi phí giám sát thi công XD	11.507.624	1.150.762	12.658.386	
IV	CHI PHÍ KHÁC	24.098.703	1.226.079	25.324.782	Gk
1	Chi phí hạng mục chung	12.260.786	1.226.079	13.486.865	
2	Lệ phí thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật	94.861	-	94.861	
3	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán	4.743.056	-	4.743.056	
4	Chi phí thẩm định HSMT, kết quả lựa chọn nhà thầu	2.000.000	-	2.000.000	
5	Chi phí kiểm tra của cơ quan QLNN (Tạm tính)	5.000.000	-	5.000.000	
V	CHI PHÍ DỰ PHÒNG			23.774.730	
1	Dự phòng cho yếu tố khối lượng phát sinh	23.774.730	-	23.774.730	Gdp
Tổng cộng				499.269.336	Gxdct
Làm tròn				499.269.000	
(Bảng chữ: Bốn trăm chín mươi chín triệu, hai trăm sáu mươi chín nghìn đồng chẵn)					